

Số: 220 /QĐ-BVHTTDL

Hà Nội, ngày 28 tháng 01 năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc Ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm,  
chống lãng phí năm 2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

### BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Căn cứ Nghị định số 79/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Quyết định số 1845/QĐ-TTg ngày 02 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 2262/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 209/QĐ-BVHTTDL ngày 27 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc Ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng;
- Các Thứ trưởng;
- Đảng ủy, Công đoàn cơ quan;
- Lưu: VT, KHTC(2), NTH.200.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG



Tạ Quang Đông

## **CHƯƠNG TRÌNH**

### **Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BVHTTDL ngày / /2022  
của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)*

Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (viết tắt là THPTK, CLP) là trách nhiệm của tất cả các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, các dự án, doanh nghiệp thuộc và trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (gọi tắt là các đơn vị thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) và các công chức, viên chức, người lao động (viết tắt là CCVC) trong các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Thực hiện Quyết định số 2262/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022; Quyết định số 209/QĐ-BVHTTDL ngày 27 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc Ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Chương trình THPTK, CLP năm 2022 để thực hiện trong các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, với các nội dung cụ thể như sau:

## **I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG**

### **1. Mục tiêu**

Mục tiêu của thực hành tiết kiệm chống lãng phí (sau đây viết tắt là THPTK, CLP) năm 2022 là thực hiện quyết liệt, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp THPTK, CLP trong các lĩnh vực, góp phần huy động, phân bổ, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho phục hồi và phát triển kinh tế, phòng chống, khắc phục hậu quả của dịch bệnh, đảm bảo quốc phòng, an ninh và an sinh xã hội.

### **2. Yêu cầu**

2.1. Mục tiêu, chỉ tiêu THPTK, CLP của các đơn vị thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch năm 2022 phân đấu theo mục tiêu, chỉ tiêu được quy định trong Chương trình tổng thể của Chính phủ về THPTK, CLP năm 2022 đã được Thủ tướng Chính phủ ban hành.

2.2. THPTK, CLP phải bảo đảm thực chất, có kết quả cụ thể, gắn với việc đánh giá, kiểm tra theo quy định.

2.3. Các chỉ tiêu THPTK, CLP trong các lĩnh vực phải được lượng hóa tối đa, bảo đảm thực chất, có cơ sở cho việc đánh giá, kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện theo quy định.

2.4. THPTK, CLP phải gắn với các hoạt động phòng chống tham nhũng, thanh tra, kiểm tra, cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

2.5. THPTK, CLP phải được tiến hành thường xuyên, liên tục ở mọi lúc mọi nơi với sự tham gia của tất cả CCVC và các tổ chức đoàn thể.

### **3. Đối tượng áp dụng**

Các cơ quan, đơn vị và toàn thể CVCC trong các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

## **II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH**

THPTK, CLP năm 2022 được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật THPTK, CLP, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực sau:

### **1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của NSNN**

#### **1.1. Chỉ tiêu thực hiện**

a) Tiếp tục đẩy mạnh việc quản lý chặt chẽ, tiết kiệm chi tiêu NSNN (NSNN).

b) Thực hiện nghiêm kỷ luật tài chính - NSNN, tăng cường kiểm tra, giám sát và công khai, minh bạch việc sử dụng NSNN, nhất là các lĩnh vực dễ phát sinh thất thoát, lãng phí.

c) Triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên được NSNN giao (không kể tiền lương và các khoản có tính chất lương) để ưu tiên tăng chi đầu tư phát triển; Rà soát sắp xếp các nhiệm vụ chi chưa thực sự cấp thiết; hạn chế tối đa tổ chức hội nghị, lễ hội, hội thảo, khánh tiết, đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài đảm bảo phục vụ yêu cầu công tác và phù hợp với diễn biến của dịch bệnh Covid-19, dành nguồn phòng chống, khắc phục hậu quả của dịch bệnh và thực hiện cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội theo tinh thần Nghị quyết số 27-NQ/TW và Nghị quyết số 28-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII. Không bố trí chi thường xuyên đối với các nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn.

d) Sử dụng hiệu quả kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo và sự nghiệp y tế.

đ) Quyết liệt đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập. Hoàn thành việc giao quyền tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập trên cơ sở tính đúng, tính đủ giá dịch vụ công theo lộ trình, đảm bảo công khai, minh bạch.

#### **1.2. Giải pháp thực hiện**

a) Thực hiện nghiêm các quy định của Luật NSNN trong tất cả các khâu: Lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán, quản lý, sử dụng, kiểm soát chi và quyết toán kinh phí NSNN. Thực hiện đồng bộ, quyết liệt, có hiệu quả các Nghị

quyết của Chính phủ, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về điều hành kinh tế xã hội và NSNN.

b) THPT, CLP trong tổ chức hội nghị, tổng kết:

- Tiếp tục tăng cường sử dụng hình thức họp trực tuyến trong chỉ đạo, điều hành và xử lý các công việc trong ngành ... qua đó tiết kiệm chi phí điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm, xăng dầu, đi lại, ăn ở của đại biểu.

- Thực hiện tốt quy định về chế độ chi tiêu tổ chức hội nghị, hội thảo; chế độ tiếp khách trong nước và quốc tế; hạn chế tình trạng phô trương, hình thức, tiếp khách tràn lan gây lãng phí NSNN.

- Thực hiện lồng ghép các nội dung, vấn đề, công việc cần xử lý để kết hợp tổ chức các cuộc họp với nhau một cách hợp lý; tùy theo tính chất, nội dung, mục đích, yêu cầu của cuộc họp, người triệu tập cuộc họp phải cân nhắc kỹ và quyết định thành phần, số lượng người tham dự cho phù hợp, bảo đảm tiết kiệm và hiệu quả.

- Thực hiện nghiêm chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về thực hành tiết kiệm trong việc đi công tác nước ngoài. Tập trung bố trí kinh phí cho các đoàn đi đàm phán, thực hiện các nhiệm vụ được giao theo đúng chế độ quy định; hạn chế tối đa các đoàn đi học tập, khảo sát, tham khảo kinh nghiệm nước ngoài và các dự án có sử dụng nguồn kinh phí từ NSNN.

Thực hiện quản lý chặt chẽ đoàn ra, đoàn vào đúng người, đúng mục đích; căn cứ theo dự toán và danh mục đoàn ra, đoàn vào được phê duyệt từ đầu năm của mỗi cơ quan, đơn vị sử dụng NSNN. Hạn chế tối đa các đoàn đi công tác nước ngoài bổ sung không theo dự toán, danh mục từ đầu năm; chỉ tiến hành bổ sung khi có nhiệm vụ đột xuất, đặc biệt cần thiết.

- Thực hiện nghiêm quy định chế độ công tác phí cho CCVC đi công tác trong nước. Các trường hợp áp dụng khoán công tác phí, trường hợp thanh toán theo hóa đơn thực tế, thủ tục chứng từ thanh toán... phải quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ để thực hiện.

c) Rà soát các chương trình, dự án đã được cấp có thẩm quyền quyết định để ưu tiên bố trí nguồn lực đối với các chương trình, dự án cần thiết, hiệu quả, cắt giảm các chương trình, dự án có nội dung trùng lặp, kém hiệu quả. Thực hiện tiết kiệm triệt để trong quản lý, sử dụng kinh phí của đề tài nghiên cứu khoa học.

d) Từng bước thực hiện đổi mới phương thức quản lý ngân sách theo kết quả thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định của Luật NSNN năm 2015 để nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn NSNN.

đ) Tiếp tục thực hiện đổi mới cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tăng cường phân cấp và tăng cường tự chủ về tổ chức thực hiện nhiệm vụ, nhân lực, tài chính trên cơ sở có tính đến đặc điểm của từng loại hình dịch vụ, khả năng và nhu cầu thị trường, trình độ quản lý. Triển khai tích cực, hiệu quả Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ và các văn bản khác có liên quan quy định về cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập. Rà soát, sửa đổi ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN. Tiếp tục ban

hành các định mức kinh tế kỹ thuật để làm cơ sở cho việc xác định giá dịch vụ sự nghiệp công.

e) Thực hiện nghiêm túc công khai, dân chủ trong dự toán, mua sắm tài sản, đầu tư xây dựng cơ bản, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin theo quy định của pháp luật về quy chế công khai tài chính đối với các cấp NSNN, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn NSNN.

g) Thủ trưởng các đơn vị dự toán thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sử dụng kinh phí NSNN chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực về quyết toán NSNN của đơn vị mình và có trách nhiệm thẩm định, xét duyệt quyết toán kinh phí NSNN cho đơn vị trực thuộc theo đúng quy định của pháp luật. Nghiêm cấm việc quyết toán chi NSNN không có khối lượng, không đúng thủ tục, sai nội dung, phát hiện và xử lý kịp thời trường hợp chi sai quy định.

h) Điều hành, quản lý chi trong phạm vi dự toán được giao, đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định; thực hiện triệt để tiết kiệm toàn diện trên các nội dung chi, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách.

i) THPTK, CLP trong việc sử dụng điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm.

## **2. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công**

### **2.1. Chỉ tiêu thực hiện**

a) Trong năm 2022, các đơn vị, các chủ đầu tư thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cần tuân thủ, nghiêm chỉnh chấp hành, thực hiện có hiệu quả các quy định của Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019, các Nghị định của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

b) Thực hiện tiết kiệm từ lập, phê duyệt chủ trương đầu tư; chỉ quyết định chủ trương đầu tư các dự án có hiệu quả và phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công; Đảm bảo 100% các dự án đầu tư công có đầy đủ thủ tục theo quy định của Luật Đầu tư công.

c) Việc bố trí vốn đầu tư công năm 2022 bám sát quan điểm chỉ đạo, định hướng, chỉ tiêu, nhiệm vụ chủ yếu tại Kết luận số 11-KL/TW ngày 13/7/2021 của Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XIII về kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, tài chính quốc gia, đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 và Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của Bộ đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Ưu tiên thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản, thu hồi vốn ứng trước; vốn đối ứng cho dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài; Bố trí vốn để hoàn thành dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn bảo đảm thời gian theo quy định, ưu tiên bố trí vốn cho các dự án quan trọng quốc gia. Sau khi bố trí vốn đảm bảo tiến độ thực hiện các dự án, nếu còn nguồn mới bố trí cho các dự án khởi công mới.

d) Tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định của pháp luật đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời hạn giải ngân, sử dụng vốn hiệu quả.

đ) Tăng cường công tác quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước, xử lý dứt điểm tình trạng tồn đọng quyết toán, có chế tài xử lý đối với các cơ quan, đơn vị chậm quyết toán dự án hoàn thành. Đảm bảo tiến độ giải ngân vốn theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

## **2.2. Giải pháp thực hiện**

a) Triển khai quyết liệt ngay từ đầu năm các giải pháp thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công. Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị và tổ chức thực hiện dự án đầu tư công, bảo đảm phù hợp với thực tế, hạn chế phải điều chỉnh trong quá trình triển khai; Kiểm soát chặt chẽ phạm vi, quy mô, tổng mức đầu tư của từng dự án.

b) Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm các quy định của Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019 và các Nghị định của Chính phủ, các văn bản hướng dẫn về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm nhằm triển khai có hiệu quả kế hoạch đầu tư công.

c) THPTK, CLP thông qua đổi mới cơ bản cơ chế phân bổ và quản lý sử dụng vốn đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công. Tập trung vốn để hoàn thành các công trình trọng điểm, các công trình hoàn thành quyết toán và xây dựng xong; đổi mới với các dự án mới, chỉ tập trung những công trình thực sự cần thiết, cấp bách phải đầu tư đã đủ hồ sơ thủ tục và điều kiện để thực hiện đầu tư và khả năng cân đối bố trí vốn thực hiện đầu tư cho dự án, bảo đảm 100% các dự án bố trí trong kế hoạch đầu tư công phải có đầy đủ các thủ tục đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công.

d) Tuân thủ quy định của Luật đấu thầu và các Nghị định của Chính phủ, các văn bản hướng dẫn bảo đảm công khai, minh bạch trong đấu thầu. Tập trung chỉ đạo, xử lý ngay các dự án sử dụng vốn nhà nước đầu tư lãng phí, kém hiệu quả, làm rõ và xử lý trách nhiệm tổ chức, cá nhân có liên quan.

đ) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tin học hóa trong công tác giám sát, đánh giá đầu tư.

e) Công khai minh bạch thông tin và tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện các dự án, công trình, đảm bảo tiến độ và chất lượng công trình, chống lãng phí, thất thoát; công trình thực hiện không đúng tiến độ phải kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền quyết định điều chỉnh để điều chuyển vốn cho những dự án có tiến độ triển khai nhanh. Tập trung bố trí cho các dự án thực sự cấp bách khi đã bố trí đủ vốn để xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản theo quy định; không bố trí vốn cho các công trình, dự án không đúng quy định. Xử lý nghiêm những hành vi vi phạm pháp luật, tham nhũng, gây thất thoát, lãng phí trong đầu tư công.

g) Kiên quyết loại bỏ các dự án vốn vay ODA, vốn vay ưu đãi không thật sự cần thiết, kém hiệu quả. Triển khai thực hiện có hiệu quả việc quản lý, sử dụng nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài. Xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu về vốn vay ODA, vay ưu đãi nước ngoài trong nợ công để phục vụ công tác quản lý.

## **3. Trong quản lý chương trình mục tiêu quốc gia**

### **3.1. Chỉ tiêu thực hiện**

Quản lý, sử dụng kinh phí các Chương trình mục tiêu quốc gia theo đúng mục tiêu, đối tượng, nguyên tắc, tiêu chí, định mức, nội dung đầu tư; Đảm bảo sử dụng kinh phí chương trình mục tiêu quốc gia tiết kiệm, hiệu quả.

### **3.2 Giải pháp thực hiện**

Rà soát, tích hợp các chế độ, chính sách có cùng mục đích, cùng đối tượng, phạm vi giữa các Chương trình mục tiêu quốc gia nhằm thực hiện hiệu quả các mục tiêu của Chương trình, tránh tình trạng trùng lặp, dàn trải; Nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị quản lý, thực hiện chương trình.

## **4. Trong quản lý, sử dụng tài sản công**

### **4.1. Chỉ tiêu thực hiện**

a) Tiếp tục triển khai đồng bộ Luật quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017 và các văn bản hướng dẫn nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công và khai thác hợp lý nguồn lực từ tài sản công theo Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 10/12/2019 của Thủ tướng Chính Phủ.

b) Thực hiện đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản, trang thiết bị làm việc, phương tiện đi lại đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định; Tổ chức mua sắm tài sản theo đúng quy định của pháp luật về đấu thầu, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và công khai, minh bạch. Kiên quyết thu hồi các tài sản sử dụng sai đối tượng, sai mục đích, vượt tiêu chuẩn, định mức; xử lý tài sản đúng pháp luật, công khai, minh bạch không để lãng phí, thất thoát tài sản công. Thực hiện nghiêm quy định pháp luật về đấu giá khi bán, chuyển nhượng tài sản công; xử lý nghiêm các sai phạm.

c) Tổ chức rà soát, sắp xếp lại tài sản công, đặc biệt là các cơ sở nhà, đất đảm bảo sử dụng đúng mục đích, đúng tiêu chuẩn, định mức theo chế độ quy định và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ. Đẩy mạnh việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của đơn vị theo quy định Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công, Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ. Xây dựng phương án xử lý phù hợp và kịp thời đề xuất, báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án sắp xếp, xử lý trụ sở cũ các đơn vị đã được đầu tư xây dựng trụ sở mới đảm bảo quy định và xây dựng phương án sắp xếp lại, xử lý tài sản công của các đơn vị thực hiện sắp xếp lại tổ chức bộ máy.

d) Tăng cường quản lý việc sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết theo quy định tại Luật quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn nhằm phát huy công suất và hiệu quả sử dụng tài sản công. Kiên quyết chấm dứt các trường hợp tài sản công sử dụng vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết không đúng quy định. Việc quản lý số tiền thu được từ các hoạt động cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết thực hiện theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản hướng dẫn.

đ) Thực hiện xử lý kịp thời tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước sau khi dự án kết thúc theo đúng quy định của pháp luật, tránh làm thất thoát, lãng phí tài sản.

## **4.2. Giải pháp thực hiện**

a) Hướng dẫn, quy định các nội dung về quản lý, sử dụng và xử lý tài sản trong các đơn vị thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phải đảm bảo theo đúng quy định của Luật quản lý, sử dụng tài sản công, Nghị định của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thực hiện liên quan.

b) Thực hiện việc mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch; Triển khai đồng bộ, có hiệu quả phương thức mua sắm tập trung mua sắm qua mạng đấu thầu quốc gia. Hạn chế mua xe ô tô công và trang thiết bị đắt tiền.

c) Tăng cường công tác đấu thầu rộng rãi, công khai mua sắm tài sản theo quy định của pháp luật về đấu thầu và các văn bản hướng dẫn. Tập trung chỉ đạo, xử lý ngay các trường hợp mua sắm tài sản có sử dụng vốn nhà nước lãng phí, kém hiệu quả, làm rõ và xử lý trách nhiệm tổ chức, cá nhân có liên quan. Bảo đảm công khai, minh bạch trong đấu thầu mua sắm tài sản; hạn chế tối đa việc chỉ định thầu trong mua sắm tài sản.

d) Tiếp tục chủ động rà soát, kiểm tra, kịp thời đề xuất và báo cáo Bộ và cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét, giải quyết đối với những trường hợp nhà, đất phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện phương án sắp xếp, xử lý nhà, đất hoặc các cơ sở nhà, đất chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án sắp xếp, xử lý.

đ) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, đơn vị; Thực hiện nghiêm việc xử lý tài sản công sử dụng không đúng quy định của pháp luật, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả tại các đơn vị.

e) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức được giao quản lý, sử dụng tài sản công có trách nhiệm thực hiện công khai theo quy định tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12 /2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP của Chính phủ. Thủ trưởng cơ quan đơn vị có trách nhiệm ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan đơn vị mình theo quy định pháp luật.

g) Kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với cơ quan, đơn vị, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có hành vi vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công phải chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật nếu để xảy ra vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị mình.

## **5. Trong quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách**

### **5.1. Chỉ tiêu thực hiện**



a) Nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động của các Quỹ tài chính ngoài ngân sách nhà nước theo tôn chỉ, mục đích thành lập.

b) Tăng cường công tác quản lý, công khai, minh bạch trong quản lý và sử dụng các Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách.

## **5.2. Giải pháp thực hiện**

a) Tăng cường công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra và giám sát hoạt động và việc chấp hành pháp luật của của các Quỹ tài chính nhà nước ngoài NSNN.

b) Thực hiện tổ chức bộ máy quản lý của các Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách tinh giản, gọn nhẹ và nâng cao năng lực cán bộ nhằm quản lý, sử dụng nguồn lực của các Quỹ có hiệu quả, đảm bảo công khai, minh bạch.

c) Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo, công khai trong xây dựng, thực hiện kế hoạch tài chính của các Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo quy định của Luật NSNN và các văn bản pháp luật có liên quan.

## **6. Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước tại doanh nghiệp**

### **6.1. Chỉ tiêu thực hiện**

a) Thực hiện triệt để tiết kiệm năng lượng, vật tư, chi phí đầu vào; ứng dụng công nghệ mới để nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh của hàng hóa, tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh; trong đó, tiết giảm tối đa chi phí quảng cáo, tiếp thị, khuyến mại, hoa hồng môi giới, chi tiếp tân, khánh tiết, hội nghị, chi chiết khấu thanh toán, chi phí năng lượng.

b) Rà soát, xử lý các tồn tại, yếu kém của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước. Thực hiện có hiệu quả các quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Kiểm điểm và xử lý trách nhiệm theo quy định của pháp luật đối với tập thể, cá nhân đặc biệt là người đứng đầu trong việc để xảy ra các vi phạm về quản lý sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp và cổ phần hóa doanh nghiệp làm thất thoát, lãng phí vốn, tài sản nhà nước.

c) Chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại các doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc Bộ về Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước theo Kế hoạch được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

### **6.2. Giải pháp thực hiện**

a) Các doanh nghiệp thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch căn cứ vào Chương trình này và quy định tại Quyết định số 1845/QĐ-TTg ngày 02/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025 để xác định các biện pháp, giải pháp THPTK, CLP trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Đẩy mạnh thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về doanh nghiệp, thực hiện chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại các doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc Bộ về Tổng

công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước theo Kế hoạch được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, không để xảy ra tiêu cực thất thoát vốn, tài sản nhà nước.

## **7. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động**

### **7.1. Chỉ tiêu thực hiện**

a) Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, tổ chức, khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, tổ chức.

b) Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp, nhiệm vụ để nâng cao năng suất lao động theo Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Ban chấp hành Trung ương khóa XII và Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 04/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ về giải pháp tăng năng suất lao động quốc gia.

c) Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, gắn kết chặt chẽ với việc kiện toàn tổ chức, tinh giản biên chế, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, phục vụ nhân dân. Xây dựng Chính phủ điện tử phục vụ người dân và doanh nghiệp hướng tới Chính phủ số, nền kinh tế số và xã hội số.

### **7.2. Giải pháp thực hiện**

a) Tiếp tục hoàn thiện chính sách, pháp luật về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước theo Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 18/NQ-TW ngày 25/10/2017, Nghị quyết số 19/NQ-TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Khóa XII, Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ.

b) Đổi mới mạnh mẽ quy trình, phương thức và thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ trong quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ và tuyển dụng, sử dụng CVCC để thu hút được người có năng lực, trình độ, nâng cao chất lượng đội ngũ CCVC.

c) Đảm bảo thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế làm việc tại cơ quan, công sở. Quản lý chặt chẽ thời giờ lao động, kiểm tra, giám sát chất lượng và đảm bảo hiệu quả công việc của CCVC và người lao động.

d) Nâng cao năng lực, kỷ luật, đạo đức và thái độ thực thi pháp luật, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức và trách nhiệm thi hành công vụ của CCVC; tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ; xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực và kiên quyết xử lý những CCVC trục lợi, cản trở, gây khó khăn cho doanh nghiệp, người dân.

đ) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động chỉ đạo điều hành của đơn vị; khai thác hiệu quả các phần mềm dùng chung thống nhất trong toàn Ngành; Khai thác tối đa trang thiết bị công nghệ thông tin sẵn có nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, năng suất lao động, giảm văn bản, giấy tờ hành chính.

e) Xây dựng môi trường, phong cách làm việc chuyên nghiệp, thân thiện, hiện đại và hiệu quả. Coi trọng việc đào tạo bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phẩm chất đạo đức của CCVC, nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu đặt ra trong giai đoạn cải cách thủ tục hành chính.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Các đơn vị thuộc Bộ Văn hóa, Thể Thao và Du lịch**

Căn cứ Chương trình THPTK, CLP năm 2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ triển khai ngay việc xây dựng và ban hành Chương trình THPTK, CLP của đơn vị năm 2022, trong đó phải đảm bảo một số nội dung sau:

1.1. Thể hiện rõ mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể đối với từng lĩnh vực quản lý, từng khoản mục chi ngân sách, từng đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc; tổng hợp báo cáo, kiểm tra, giám sát thực hiện của các cơ quan chức năng.

1.2. Quy định cụ thể biện pháp phòng, chống và hạn chế lãng phí các nguồn lực trong thực hiện hoạt động của đơn vị.

1.3. Chương trình cần phân công rõ người chịu trách nhiệm từng khâu công việc, để gắn với trách nhiệm của từng cá nhân lãnh đạo và CCVC được giao thực hiện nhiệm vụ trong đơn vị và phải được ban hành thành văn bản làm căn cứ kiểm tra, giám sát; đồng thời, các đơn vị xây dựng và gửi Chương trình THPTK, CLP năm 2022 của đơn vị về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (qua Vụ Kế hoạch, Tài chính) chậm nhất sau 30 ngày kể từ ngày Chương trình THPTK, CLP năm 2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch được ban hành.

1.4. Ban hành Quy chế chỉ đạo, phối hợp công tác giữa tổ chức Đảng, chính quyền và đoàn thể trong đơn vị để góp phần nâng cao năng lực trong việc chỉ đạo, giám sát của cấp ủy Đảng và đoàn thể với chính quyền trong việc thực thi nhiệm vụ, công vụ và THPTK, CLP.

#### **2. Tiêu chí đánh giá**

Hàng năm, các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách các cấp thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đánh giá kết quả THPTK, CLP trong chi thường xuyên đúng theo quy định tại Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định tiêu chí đánh giá kết quả THPTK, CLP trong chi thường xuyên, báo cáo cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp để tổng hợp, Báo cáo kết quả THPTK, CLP hằng năm của toàn đơn vị để gửi về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định.

#### **3. Thanh tra, kiểm tra, giám sát**

##### **3.1. Công tác thanh tra**

Tăng cường công tác thanh tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THPTK, CLP; Thanh tra, xử lý việc thực hiện các quy định của pháp luật về các lĩnh vực liên quan đến THPTK, CLP. Thanh tra Bộ tham mưu, giúp Lãnh đạo Bộ triển khai công tác thanh tra THPTK, CLP đối với các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ.

## 3.2 Công tác kiểm tra, giám sát

3.2.1 Các cơ quan, đơn vị tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc xây dựng và thực hiện Chương trình THPTK, CLP; Kiểm tra, xử lý việc thực hiện các quy định của pháp luật về các lĩnh vực liên quan đến THPTK, CLP tạo chuyên biến tích cực trong THPTK, CLP tại cơ quan, đơn vị.

3.2.1 Các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát cụ thể (giao chỉ tiêu) liên quan đến THPTK, CLP, trong đó:

a) Xây dựng kế hoạch và tập trung tổ chức kiểm tra, giám sát một số nội dung, lĩnh vực, công trình trọng điểm, theo chức năng nhiệm vụ được giao.

b) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị mình và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra tại các đơn vị cấp dưới trực thuộc.

c) Đối với những vi phạm được phát hiện trong công tác kiểm tra, Thủ trưởng các đơn vị phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu đơn vị để xảy ra lãng phí, sai phạm.

d) Thủ trưởng cơ quan, đơn vị cấp trên có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện các quy định về công khai, minh bạch để tạo điều kiện cho việc kiểm tra, giám sát THPTK, CLP.

đ) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị sử dụng NSNN phải thực hiện chế độ công khai theo đúng quy định của pháp luật, tập trung thực hiện công khai việc sử dụng NSNN và các nguồn tài chính theo quy định. Khuyến khích thực hiện hình thức công khai trên trang thông tin điện tử nhằm nâng cao hiệu quả và tiết kiệm (trừ những nội dung thuộc bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật).

e) Thực hiện công khai hành vi lãng phí, kết quả xử lý hành vi lãng phí, sai phạm.

## 4. Thông tin, tuyên truyền

4.1. Các cơ quan, đơn vị xác định THPTK, CLP là nhiệm vụ thường xuyên của các đơn vị; Tuyên truyền sâu rộng đến từng công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý nhằm tăng cường hiểu biết pháp luật, nâng cao nhận thức về THPTK, CLP. Tăng cường thông tin, phổ biến pháp luật về THPTK, CLP trên các phương tiện thông tin của đơn vị thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

4.2. Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có các đơn vị cấp dưới trực thuộc chịu trách nhiệm chỉ đạo việc tổ chức, triển khai công tác học tập, nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Luật THPTK, CLP và Chương trình về THPTK, CLP năm 2022 trong toàn đơn vị.

4.3. Phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa chính quyền với các tổ chức đoàn thể, quần chúng trong đơn vị để thường xuyên thực hiện tuyên truyền, quán triệt Luật THPTK, CLP, các Chương trình về THPTK, CLP của cấp trên và của đơn vị đến tất cả các CCVC trong đơn vị.

4.4. Tiếp tục và duy trì tổ chức các lớp học tập, thảo luận chuyên đề về tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí, quan liêu.

### **5. Báo cáo kết quả thực hiện THPTK, CLP**

5.1. Chế độ báo cáo: Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ phải thực hiện chế độ Báo cáo tình hình thực hiện, kết quả THPTK, CLP hàng năm theo quy định của đơn vị gửi về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (qua Vụ Kế hoạch, Tài chính) để tổng hợp trình Chính phủ báo cáo Quốc hội.

Thanh tra Bộ tổng hợp công tác thanh tra THPTK, CLP báo cáo theo quy định.

5.2. Thời gian gửi báo cáo: Báo cáo tình hình thực hiện và kết quả THPTK,CLP hàng năm của các đơn vị thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch được tổng hợp và gửi về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (qua Vụ Kế hoạch, Tài chính) trước ngày 30/01 năm sau./.